

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HSST

Ngày: 08-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Ông Nguyễn Thái Thập

- Thư ký Tòa án: Bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày 01/01/1996, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: tổ A, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: đại lý xổ số; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị H; có chồng và 02 con; tiền án: tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Cao B, sinh năm 1976, nơi cư trú: thôn TT, xã QS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn C, xã PL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1982, nơi cư trú: Tổ D, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+ Bà Bùi Thúy T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị H làm đại lý xổ số cho công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Ninh Bình tại thành phố TĐ, lợi dụng việc làm đại lý xổ số H bán số lô, số đề trái phép, được thua bằng tiền, với mức thắng thua như sau: số lô mua 1 điểm 23.000 đồng nếu trúng H phải trả 80.000 đồng, số đề mua 1.000 đồng nếu trúng H phải trả 70.000 đồng. Việc thanh toán tiền trúng lô, đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. H chuẩn bị 01 bút bi mực màu xanh, 01 bút bi mực màu đen, các tờ vé số lô tô nhà nước (cấp lô đề), sử dụng mặt sau của tờ kết quả xổ số ghi tổng hợp các số lô, số đề bán cho khách để theo dõi trả thưởng.

Chiều ngày 03/9/2020, Trần Thị H ngồi tại khu vực vỉa hè thuộc tổ Đ, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình bán vé xổ số, lô tô Nhà nước và bán số lô, số đề trái phép. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị H đã bán cho anh Nguyễn Cao B số đề 94 là 60.000 đồng, số đề 58, 55 mỗi số 36.000 đồng, số lô 58, 55 mỗi số 40 điểm tương ứng số tiền 1.840.000 đồng, tổng số tiền H bán số lô, số đề cho anh B là 1.972.000 đồng. Sau đó H ghi các số lô, số đề bán cho B vào mặt sau 01 tờ vé lô tô (cấp lô đề) đưa cho B, B đưa tiền cho H, đồng thời H ghi các số lô, số đề bán cho B vào mặt sau của tờ kết quả xổ số để theo dõi trả thưởng. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Thị H bán cho anh Nguyễn Văn S các số lô 56, 65, 60 mỗi số 50 điểm tương ứng với 3.450.000 đồng, số đề 38 là 60.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề cho S là 3.510.000 đồng. H ghi số lô, số đề bán cho S vào mặt sau 01 tờ vé lô tô đưa cho S, đồng thời ghi các số lô, số đề bán cho S vào mặt sau tờ kết quả xổ số để theo dõi trả thưởng. Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Thị H bán cho anh Nguyễn Văn H1 các số đề 35, 53, 30, 80, 11 mỗi số 24.000 đồng với tổng số tiền là 120.000 đồng. H ghi các số đề H1 mua vào mặt sau tờ vé xổ số Nhà nước đưa cho H1, H1 đưa tiền cho H. Sau đó H ghi các số đề H1 mua vào mặt sau của tờ kết quả xổ số để theo dõi trả thưởng thì bị Công an thành phố Tam Điệp phát hiện, bắt quả tang. Tại chỗ Công an thu giữ của Trần Thị H 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh, 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu đen, 01 tờ kết quả xổ số mặt sau ghi các số lô, số đề H bán được trong ngày 03/9/2020 và số tiền 7.500.000 đồng, trong đó 5.602.000 đồng là tiền H bán số lô, số đề cho các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1, 545.000 đồng là tiền H bán số lô, số đề cho khách đi đường, 1.353.000 đồng là tiền của cá nhân H; thu của Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 mỗi người 01 tờ vé số lô tô (cấp lô đề) mặt sau ghi các số lô, số đề đã mua của H; Ngoài ra Nguyễn Văn H1 tự giác giao nộp số tiền 3.600.000 đồng để trong người.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên

quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị H và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.
- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh, 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu đen đã qua sử dụng, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.602.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán số lô, số đề cho các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 và số tiền 545.000 đồng là tiền H bán số lô, số đề cho khách đi đường.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H đã khai nhận hành vi bị truy tố của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Nói lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 quá trình điều tra cũng đã khai nhận hành vi mua số lô, số đề trái phép của bị cáo Trần Thị H với các tình tiết đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 30 phút đến 17 giờ 50 phút ngày 03/9/2020 tại khu vực vỉa hè thuộc tổ Đ, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trần Thị H đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép với mục đích thắng thua bằng tiền cho các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 với tổng số tiền là 5.602.000 đồng và bán cho khách qua đường với số tiền là 545.000 đồng.

[3] Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định tội Đánh bạc như sau: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn ở địa phương. Bị cáo Trần Thị H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bán số lô, số đề của mình là trái phép nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định nêu trên, hành vi của bị cáo Trần Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Trần Thị H trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, đang nuôi 02 con nhỏ đều dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng loại hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa là tương xứng với hành vi phạm tội, đảm bảo tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 03 tờ vé lô tô (cấp lô đề) thu giữ của Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1; 01 tờ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mặt sau ghi số lô, số đề bán cho khách đã được chuyển lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 5.602.000 đồng bị cáo bán số lô, đề cho các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 và số tiền 545.000 đồng bị cáo khai nhận có được do bán số lô, số đề cho người khách qua đường chưa xác định được danh tính, là tiền do phạm tội mà có nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh, 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu đen bị cáo sử dụng ghi các số lô, số đề là công cụ

phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo Trần Thị H số tiền 1.353.000 đồng và trả lại cho anh Nguyễn Văn H1 số tiền 3.600.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội là đúng pháp luật.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Trong vụ án này các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 có hành vi mua số lô, số đề của bị cáo nhưng do các anh B, S, H1 không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội phạm, Công an thành phố Tam Điệp đã xử phạt hành chính đối với các anh Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 là đúng pháp luật.

[10] Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo: Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu xanh, 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long mực màu đen đã qua sử dụng. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.147.000 đồng (sáu triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Trần Thị H.

(Khoản tiền hiện đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy

nhiệm chi lập ngày 08/11/2020 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thành Trung